

Phẩm 79: KHÉO LÉO THÔNG ĐẠT

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát khéo léo thông đạt tướng các pháp?

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Ví như hóa nhân chẳng hành động theo tham, sân, si, chẳng hành động theo sắc, thọ, tưởng, hành, thức, chẳng hành động theo nội ngoại pháp, chẳng hành động theo phiền não kết sử, chẳng hành động theo pháp hữu lậu, pháp vô lậu, pháp thế gian, pháp xuất thế gian, pháp hữu vi, pháp vô vi, cũng không có quả Thánh.

Cũng giống như vậy, Bồ-tát không có những việc ấy, cũng chẳng phân biệt pháp ấy. Đó gọi là thông đạt các pháp tướng.

–Bạch Đức Thế Tôn! Hóa nhân tu đạo như thế nào?

–Này Tu-bồ-đề! Hóa nhân tu đạo chẳng nhớ, chẳng sạch, cũng chẳng ở trong năm thứ sinh tử.

Ý ông nghĩ sao, này Tu-bồ-đề! Hóa nhân do Đức Phật biến hóa ra có căn bản thật sự, có nhớ, có sạch chẳng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không! Hóa nhân do Đức Phật biến hóa ra không có sự thật căn bản, cũng không có nhớ, cũng không có sạch, cũng chẳng ở trong năm loài sinh tử.

–Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát khéo thông đạt các pháp tướng cũng giống như vậy.

–Bạch Đức Thế Tôn! Tất cả sắc, thọ, tưởng, hành, thức như biến hóa phải chẳng?

–Này Tu-bồ-đề! Tất cả sắc như biến hóa, tất cả thọ, tưởng, hành, thức như biến hóa.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tất cả sắc như biến hóa, tất cả thọ, tưởng, hành, thức cho đến tất cả pháp như biến hóa, hóa nhân không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không nhớ, không sạch, không ở trong năm loài sinh tử, cũng không có chỗ giải thoát, thì Bồ-tát có những công dụng gì?

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông nghĩ sao, lúc Đại Bồ-tát thực hành đạo Bồ-tát, các vị có thấy chúng sinh từ trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, người, trời được giải thoát chẳng?

–Bạch Đức Thế Tôn! Các Ngài không thấy có.

–Đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát chẳng thấy có chúng sinh từ ba cõi được giải thoát. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát thấy biết tất cả pháp như huyễn, như hóa.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát thấy biết tất cả pháp như huyễn, như hóa, vì việc gì mà Bồ-tát thực hành sáu pháp Ba-la-mật, thực hành bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, thực hành bốn Định vô sắc, hành ba mươi bảy pháp Trợ đạo cho đến hành đại Từ, đại Bi, làm thanh tịnh cõi Phật, thành tựu chúng sinh?

–Này Tu-bồ-đề! Nếu chúng sinh tự biết các pháp như huyễn, như hóa thì Đại Bồ-tát chẳng bao giờ ở trong vô số kiếp vì chúng sinh mà hành đạo Bồ-tát.

Bởi chúng sinh chẳng tự biết các pháp như huyễn, như hóa nên Đại Bồ-tát ở trong vô lượng, vô số kiếp thực hành sáu pháp Ba-la-mật, thành tựu chúng sinh, làm thanh tịnh cõi Phật, được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp như mộng, như tiếng vang, như bóng, như sóng nắng, như huyễn, như hóa thì chúng sinh bị lệ thuộc chỗ nào để được Bồ-tát thực hành sáu pháp Ba-la-mật cứu vớt?

–Này Tu-bồ-đề! Chúng sinh bị lệ thuộc bởi danh tướng, lường dối, ức tưởng, phân biệt, vì thế nên Bồ-tát thực hành sáu pháp Ba-la-mật từ trong danh tướng, lường dối cứu

vớt chúng sinh ra.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là danh? Thế nào là tướng?

–Này Tu-bồ-đề! Danh ấy chỉ là gượng giả đặt ra: này là sắc, là thọ, tướng, hành, thức; này là nam, là nữ, là lớn, là nhỏ; này là địa ngục, là ngạ quỷ, là súc sinh, là người, là trời; này là hữu vi, là vô vi; này là quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, đạo Bích-chi-phật; này là Phật đạo.

Này Tu-bồ-đề! Tất cả pháp hòa hợp đều là giả danh. Dùng danh giữ lấy các pháp nên gọi là danh. Tất cả pháp hữu vi chỉ có danh tướng. Người phàm đối với danh tướng đó sinh ra chấp đắm.

Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật, vì dùng năng lực phương tiện nên đối với danh tự, dạy cho họ xa lìa mà bảo: Này các chúng sinh, danh ấy chỉ có tên suông, phát sinh từ trong luống dối, nhớ tướng, phân biệt. Các người chớ chấp trước luống dối, nhớ tướng. Việc ấy xưa nay đều không có, vì tự tánh rỗng không, người trí chẳng chấp trước.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật, dùng năng lực phương tiện vì chúng sinh mà nói pháp. Đó là Danh.

Thế nào là Tướng?

Này Tu-bồ-đề! Có hai thứ tướng là chỗ mà phàm phu chấp trước:

1. Tướng của sắc.
2. Tướng của vô sắc.

Thế nào gọi là tướng của sắc? Những thứ thuộc về sắc, hoặc thô, hoặc tế, hoặc tốt, hoặc xấu, đều là rỗng không. Đối với các pháp rỗng không ấy nhớ tướng, phân biệt để tâm chấp lấy tướng. Đó gọi là tướng của sắc.

Thế nào là tướng của vô sắc?

Đối với các pháp không phải sắc mà nhớ tướng, phân biệt để tâm chấp lấy tướng nên sinh ra phiền não. Đó gọi là tướng của vô sắc.

Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật, dùng năng lực phương tiện dạy chúng sinh xa lìa sự chấp đắm tướng ấy. Đối với pháp vô tướng khiến họ xa lìa hai pháp, đó là tướng và vô tướng.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật dạy chúng sinh xa lìa tướng, khiến họ trụ trong tánh vô tướng.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp chỉ có danh tướng, thì làm sao Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật có thể tự lợi ích, cũng dạy người khác khiến họ được lợi ích tốt đẹp? Làm sao Bồ-tát đầy đủ các địa vị: tự một địa vị này đến một địa vị khác, cũng dạy chúng sinh khiến họ được Ba thừa?

–Này Tu-bồ-đề! Nếu các pháp quyết định là có thật mà chẳng phải chỉ là danh tướng, thì Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật chẳng có thể tự lợi ích, cũng chẳng thể lợi ích cho người khác.

Này Tu-bồ-đề! Vì các pháp không thật có mà chỉ có danh tướng, nên Bồ-tát lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật sẽ đầy đủ Thiên ba-la-mật, Tiến ba-la-mật, Nhẫn ba-la-mật, Giới ba-la-mật, Thí ba-la-mật, vì là vô tướng. Sẽ đầy đủ bốn Thiên ba-la-mật, bốn Tâm vô lượng ba-la-mật, bốn Định vô sắc ba-la-mật, vì là vô tướng, sẽ đầy đủ bốn Niệm xứ ba-la-mật, cho đến tám phần Thánh đạo ba-la-mật. Sẽ đầy đủ Nội không ba-la-mật cho đến Vô pháp hữu pháp không ba-la-mật, vì là vô tướng, sẽ đầy đủ Giải thoát ba-la-mật, chín Định thứ đệ ba-la-mật, vì là vô tướng. Sẽ đầy đủ mười Lực của Phật cho đến mười tám pháp Bất cộng ba-la-mật, vì là vô tướng. Vì vô tướng, nên Bồ-tát tự mình

đầy đủ các pháp lành, cũng giáo hóa người khác khiến họ đầy đủ pháp lành, vì là vô tướng.

Này Tu-bồ-đề! Nếu các pháp tướng mà thật có chừng cực nhỏ, thì lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát chẳng biết được các pháp vô tướng, vô niệm để được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng dạy chúng sinh khiến họ được pháp vô lậu. Vì sao? Vì tất cả pháp vô lậu đều vô tướng, vô niệm.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật dùng pháp vô lậu lợi ích chúng sinh.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp là vô tướng, vô niệm, sao lại cho là pháp Thanh văn, là pháp Bích-chi-phật, là pháp Bồ-tát, là pháp Phật?

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông nghĩ sao, pháp vô tướng và pháp Thanh văn có khác nhau chăng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không khác nhau!

–Này Tu-bồ-đề! Pháp vô tướng và pháp Bích-chi-phật, pháp Bồ-tát, pháp Phật có khác nhau chăng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không khác nhau!

–Này Tu-bồ-đề! Pháp vô tướng có phải là quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, pháp Bích-chi-phật, pháp Bồ-tát, pháp Phật hay chăng?

–Bạch Đức Thế Tôn, đúng vậy!

–Này Tu-bồ-đề! Vì lẽ ấy nên biết tất cả pháp đều vô tướng. Này Tu-bồ-đề, Đại Bồ-tát học tất cả pháp vô tướng này thì được thêm lớn pháp lành, đó là sáu pháp Ba-la-mật, bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Niệm xứ, cho đến mười tám pháp Bất cộng. Vì sao? Bồ-tát chẳng cho các pháp khác quan trọng bằng ba môn Giải thoát. Vì tất cả pháp tự tướng không, đó gọi là môn Giải thoát không. Vì tất cả pháp vô tướng, đó gọi là môn giải thoát vô tướng. Vì tất cả pháp vô tác, vô khởi, đó gọi là môn giải thoát vô tác. Nếu Đại Bồ-tát học ba môn Giải thoát thì sẽ học được tướng năm ấm, có thể học tướng mười hai nhập, có thể học tướng mười tám giới, có thể học tướng bốn Thánh đế, có thể học mười hai nhân duyên, có thể học nội không, cho đến vô pháp hữu pháp không, có thể học sáu pháp Ba-la-mật cho đến mười tám pháp Bất cộng.

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật có thể học tướng năm ấm như thế nào?

–Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật biết tướng của sắc, biết sự sinh diệt của sắc, biết Như của sắc.

Thế nào là biết tướng của sắc?

Biết sắc rốt ráo là không, phân tích thành phần của nó thì hư giả không thật như bọt nước, không bền chắc. Đó là biết tướng của sắc.

Thế nào là biết sự sinh diệt của sắc?

Lúc sinh khởi, sắc không từ đâu đến, cũng không đi về đâu. Nếu biết chẳng đến, chẳng đi, đó là biết sự sinh diệt của sắc.

Thế nào là biết Như của sắc?

Như ấy của sắc chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng đến, chẳng đi, chẳng thêm, chẳng bớt, chẳng nhớ, chẳng sạch, đó là biết Như của sắc.

Này Tu-bồ-đề! Như đó là nói như thật chẳng dối. Như đó là trước sau và ở giữa cũng như vậy, thường chẳng đổi khác. Đó là biết Như của sắc.

Thế nào là biết tướng thọ? Thế nào là biết sự sinh diệt của thọ? Thế nào là biết

Như của thọ?

Bồ-tát biết tướng của các thọ như bong bóng nước; một cái khởi, một cái diệt. Đó là biết tướng của thọ.

Biết thọ không từ đâu đến, không đi về đâu. Đó là biết sự sinh diệt của thọ.

Như ấy của thọ chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng đến, chẳng đi, chẳng thêm, chẳng bớt, chẳng nhớ, chẳng sạch. Đó là biết Như của thọ.

Thế nào là biết tướng của tướng? Sinh diệt của tướng? Như của tướng?

Về tướng, Bồ-tát biết như sóng nắng, chẳng thật có, mà vọng tướng là nước. Đó là tướng của tướng.

Tướng ấy không từ đâu đến, không đi về đâu. Đó là biết sự sinh diệt của tướng.

Như ấy của tướng chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng đến, chẳng đi, chẳng thêm, chẳng bớt, chẳng nhớ, chẳng sạch, chẳng thay đổi thật tướng. Đó là biết như của tướng.

Thế nào là biết tướng của hành? Sinh diệt của hành? Như của hành?

Bồ-tát biết hành như cây chuối, lột bỏ từ bẹ từ bẹ, chẳng có lõi cứng chắc, đó là biết tướng của hành.

Các hành sinh khởi không từ đâu đến, không đi về đâu. Đó là biết sự sinh diệt của hành.

Các hành chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng đến, chẳng đi, chẳng thêm, chẳng bớt, chẳng nhớ, chẳng sạch. Đó là biết Như của hành.

Thế nào là biết tướng của thức? Sinh diệt của thức? Như của thức?

Bồ-tát biết thức như nhà ảo thuật, huyền hóa ra bốn binh chủng, không có thật. Đó là biết tướng của thức.

Thức ấy lúc phát sinh không từ đâu đến, đi không về đâu. Đó là biết sự sinh diệt của thức.

Thức như ấy chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng đến, chẳng đi, chẳng thêm, chẳng bớt, chẳng nhớ, chẳng sạch. Đó là biết Như của thức.

Thế nào là biết mười hai nhập?

Bồ-tát biết nhãn căn, tánh không của nhãn căn, cho đến ý căn, tánh không của ý căn, biết sắc, tánh không của sắc, cho đến pháp, tánh không của pháp.

Thế nào là biết mười tám giới?

Bồ-tát biết nhãn giới tánh không của nhãn giới, cho đến ý thức giới, tánh không của ý thức giới.

Thế nào là biết bốn Thánh đế?

Lúc biết Khổ thánh đế, Bồ-tát xa lìa quan niệm khác nhau, thấy có hai pháp mà biết Khổ đế chẳng hai, chẳng khác.

Đối với Tập, Diệt và Đạo cũng giống như vậy.

Thế nào là biết mười hai nhân duyên?

Bồ-tát biết mười hai nhân duyên chẳng có tướng sinh.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, nếu Đại Bồ-tát phân biệt riêng tướng phần để biết các pháp, lẽ nào không do sắc tánh mà phá hoại pháp tánh, cho đến do tánh của Nhất thiết chủng trí mà phá hoại pháp tánh chẳng?

–Này Tu-bồ-đề! Nếu ngoài pháp tánh còn có pháp thì mới phá hoại pháp tánh.

Ngoài pháp tánh, chẳng thể có pháp nên chẳng hoại. Vì sao? Này Tu-bồ-đề, vì Phật và đệ tử của Phật biết ngoài pháp tánh, chẳng thể có pháp. Vì pháp chẳng thể có

nên chẳng thể nói ngoài pháp tánh có pháp.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật phải học pháp tánh.

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Bồ-tát nếu học pháp tánh phải chăng là không có sở học?

–Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát học pháp tánh thì học tất cả pháp. Vì sao? Vì tất cả pháp là pháp tánh.

–Bạch Đức Thế Tôn! Vì sao tất cả pháp là pháp tánh?

–Này Tu-bồ-đề! Tất cả pháp đều thể nhập vào tánh vô vi vô tướng. Vì thế nên học pháp tánh thì học tất cả pháp.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp là pháp tánh, tại sao Đại Bồ-tát học sáu pháp Ba-la-mật, bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc? Tại sao Bồ-tát học ba mươi bảy pháp Trợ đạo, ba môn Giải thoát, tám Bội xả, chín Định thứ đệ, mười Trí lực của Phật, cho đến mười tám pháp Bất cộng? Tại sao học sáu thần thông, ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp? Tại sao Bồ-tát thọ sinh vào nhà đại tộc, các tầng trời? Tại sao Bồ-tát học địa phát tâm thứ nhất đến Địa thứ mười? Tại sao Bồ-tát học địa Thanh văn, địa Bích-chi-phật, vị Bồ-tát? Tại sao Bồ-tát học thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật, các môn Đà-la-ni, giảng nói lưu loát? Tại sao Bồ-tát học Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, học xong được Nhất thiết chủng trí biết tất cả pháp?

Bạch Đức Thế Tôn! Trong pháp tánh của các pháp không có sự khác nhau ấy.

Bạch Đức Thế Tôn! Phải chăng Bồ-tát đi vào phi chánh đạo. Vì sao? Vì trong pháp tánh không có sự khác nhau ấy. Trong pháp tánh không có sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Pháp tánh cũng chẳng xa lìa sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Sắc tức là pháp tánh, pháp tánh tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng như vậy, tất cả pháp cũng như vậy.

–Này Tu-bồ-đề, đúng vậy! Đúng như lời ông nói: sắc tức là pháp tánh, thọ, tưởng, hành, thức tức là Pháp tánh.

Này Tu-bồ-đề! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, nếu Đại Bồ-tát thấy có pháp ngoài pháp tánh thì chẳng phải cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát biết tánh của tất cả các pháp là Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì thế nên lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, Đại Bồ-tát biết tất cả pháp là pháp tánh rồi đối với pháp không danh tướng để giảng nói, đó là sắc, là thọ, tưởng, hành, thức, cho đến là Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Tu-bồ-đề! Ví như nhà ảo thuật ở trước công chúng dùng huyền thuật biến ra các thứ hình sắc, nào là gái, trai, voi, ngựa, nào là vườn rừng xinh tươi và các nhà cửa. Nào là suối chảy, ao tắm, xiêm y, hoa hương, anh lạc, đồ uống, món ăn, nào là hòa ca tấu nhạc để giúp vui mọi người.

Nhà ảo thuật này lại dùng huyền thuật biến ra người rồi bảo bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ.

Nhà ảo thuật lại dùng huyền thuật biến ra dòng đại tộc, các tầng trời, các Thánh Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm thực hành sáu pháp Ba-la-mật, thực hành Địa thứ nhất cho đến Địa thứ mười, nhập vào địa vị Bồ-tát, được du hí thần thông, thành tựu chúng sinh, thanh tịnh cõi Phật, du hí trong các thiền định giải thoát Tam-muội, thực hành mười Lực của Phật cho đến thân Phật đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp.

Nhà ảo thuật dùng huyền thuật làm ra như vậy cho mọi người xem.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trong các khán giả, người không hiểu biết hết sức khen ngợi sự tài giỏi của nhà ảo thuật. Người hiểu biết thì suy gẫm: thật chưa từng có, trong ấy không có sự thật mà có thể dùng pháp không thật có để làm vui lòng mọi người, từ chỗ không hình tướng khiến có hình tướng, không có sự việc làm cho có sự việc.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát chẳng thấy có pháp lìa ngoài pháp tánh. Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật, vì năng lực phương tiện, Đại Bồ-tát đầu chẳng thấy chúng sinh mà tự bố thí, cũng dạy người khác bố thí, khen ngợi bố thí, vui mừng khen ngợi người bố thí. Cho đến tự tu trí tuệ, cũng dạy người tu trí tuệ, vui mừng khen ngợi người tu trí tuệ.

Đại Bồ-tát tự thực hành mười pháp lành, năm giới, tám giới, bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, ba mươi bảy pháp Trợ đạo, cho đến tự thực hành mười tám pháp Bất cộng, khen ngợi mười tám pháp Bất cộng, vui mừng khen ngợi người thực hành mười tám pháp Bất cộng.

Này Tu-bồ-đề! Nếu pháp tánh trước, sau và giữa có khác nhau thì Đại Bồ-tát chẳng thể do năng lực phương tiện để hiển bày pháp tánh, thành tựu chúng sinh.

Này Tu-bồ-đề! Vì pháp tánh trước, sau và giữa không khác nhau, thế nên Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật vì sự lợi ích chúng sinh mà thực hành đạo Bồ-tát.

